

TT/TT(2)

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1689/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 11 tháng 10 năm 2021

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: ...S..... Ngày: 14/10/2021..

### QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025

### THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 5599/TTr-BNN-VPDP ngày 01 tháng 9 năm 2021.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

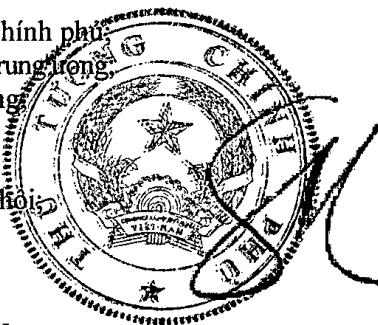
**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tỉnh Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: KTTT, TH, NC, CN, PL, QHĐP, TCCV, KGVX, Công báo;
- Lưu: VT, NN (2). **106**

**KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG**



**Phạm Bình Minh**



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021  
của Quốc hội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu  
quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025**

(Kèm theo Quyết định số 1689 /QĐ-TTg  
ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ)

Nghị quyết số 25/2021/QH15 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Chương  
trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 được  
Quốc hội Khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ nhất ngày 28 tháng 7 năm 2021,  
có hiệu lực thi hành kể từ khi được Quốc hội biểu quyết thông qua.

Nhằm triển khai việc thực hiện Chương trình giai đoạn 2021 - 2025 được  
đồng bộ, kịp thời, thống nhất và hiệu quả, Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế  
hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 25/2021/QH15 với các nội dung sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

a) Triển khai nghiêm túc, có chất lượng, hiệu quả và đưa Nghị quyết  
số 25/2021/QH15 đi vào cuộc sống, nhằm nâng cao công tác quản lý, điều  
hành và thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông  
thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 (sau đây gọi tắt là Chương trình);

b) Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành  
và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức triển  
khai thực hiện Nghị quyết số 25/2021/QH15 đảm bảo tính đồng bộ, kịp thời,  
thông nhất, chất lượng và hiệu quả;

c) Tăng cường sự phối hợp giữa các bộ, ngành liên quan và địa phương  
trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thực hiện Nghị quyết số  
25/2021/QH15 trên phạm vi cả nước.

#### 2. Yêu cầu

a) Việc xác định nhiệm vụ và lộ trình thực hiện phải tuân thủ theo đúng  
quy định tại Nghị quyết số 25/2021/QH15, Luật Đầu tư công và các quy định  
của pháp luật có liên quan bảo đảm việc thực hiện Nghị quyết có hiệu quả và  
đúng mục tiêu của Chương trình;

b) Xác định nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của cơ quan trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 25/2021/QH15 ở trung ương và địa phương;

c) Bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các bộ, ngành trung ương và địa phương, cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 25/2021/QH15 của Quốc hội.

## **II. NỘI DUNG**

Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (sau đây gọi tắt là các bộ, cơ quan trung ương), Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương căn cứ quy định tại Nghị quyết số 25/2021/QH15 của Quốc hội và theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, khẩn trương triển khai các nhiệm vụ sau:

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 25/2021/QH15 của Quốc hội.

2. Rà soát, xây dựng trình cấp có thẩm quyền ban hành và ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý và điều hành, các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình.

3. Tổ chức triển khai thực hiện Chương trình theo đúng quy định tại Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan.

4. Tập trung chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện hiệu quả các tiêu chí nông thôn mới và các chương trình chuyên đề trọng tâm trong giai đoạn 2021 - 2025 sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

5. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Chương trình ở các cấp, các ngành. Có biện pháp phòng ngừa, kịp thời ngăn chặn các biểu hiện tiêu cực, lãng phí, xử lý nghiêm các vi phạm trong quá trình thực hiện Chương trình.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Bộ trưởng, Thủ trưởng các bộ, cơ quan trung ương và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong phạm vi quản lý của bộ, ngành và địa phương chủ động, tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch này theo nhiệm vụ được phân công, bảo đảm tiến độ, chất lượng hiệu quả.

2. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn căn cứ phạm vi quản lý, chức năng, nhiệm vụ theo thẩm quyền được giao chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan:

- a) Khẩn trương hoàn thiện thủ tục trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới các cấp (tỉnh, huyện, xã) theo các mức độ (đạt chuẩn, nâng cao, kiểu mẫu) giai đoạn 2021 - 2025;
- b) Khẩn trương hoàn thiện Báo cáo nghiên cứu khả thi Chương trình giai đoạn 2021 - 2025 trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;
- c) Rà soát, hoàn thiện hồ sơ các chương trình, dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo không trùng lặp, chồng chéo với các chương trình mục tiêu quốc gia và dự án khác, tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật về đầu tư công; chủ động rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các cơ chế chính sách hoặc ban hành mới các văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định đầu tư Chương trình giai đoạn 2021 - 2025.
- d) Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu xây dựng quy định chi tiết nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương, quy định tỷ lệ vốn đối ứng từ ngân sách địa phương thực hiện Chương trình giai đoạn 2021 - 2025.
- đ) Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban Dân tộc và cơ quan liên quan chuẩn bị nội dung, hoàn thiện báo cáo về kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 phục vụ cho các phiên họp định kỳ 6 tháng, hàng năm hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.
3. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban Dân tộc và cơ quan liên quan:
- a) Khẩn trương hoàn thiện trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định về cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện đối với chương trình mục tiêu quốc gia, bao gồm cả quy định nguyên tắc lồng ghép nguồn vốn của 03 Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 và các quy định về cơ chế đặc thù rút gọn đối với một số dự án đầu tư để thực hiện Chương trình có quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp và có sự tham gia, giám sát của nhân dân.
- b) Trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, thành lập Ban Chỉ đạo trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia, ban hành quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia.
4. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan rà soát, xây dựng và ban hành quy định về quản lý, sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước (vốn sự nghiệp) thực hiện Chương trình giai đoạn 2021 - 2025 theo thẩm quyền.

5. Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền tạo sự đồng thuận trong xã hội về triển khai thực hiện Chương trình.

6. Các bộ, cơ quan trung ương được giao chủ trì nội dung thành phần hoặc các nội dung cụ thể thuộc Chương trình, căn cứ chức năng quản lý, nhiệm vụ theo thẩm quyền được giao, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình giai đoạn 2021 - 2025; rà soát, bổ sung và ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình; tổ chức điều hành, thực hiện các nội dung Chương trình thuộc ngành được phân công quản lý.

7. Đề nghị Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, tăng cường và nâng cao chất lượng công tác giám sát phản biện xã hội trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện Chương trình theo quy định tại Nghị quyết số 25/2021/QH15 và các văn bản pháp luật có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao; tổ chức và hướng dẫn thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.



Phụ lục I

DANH MỤC CÁC VĂN BẢN TRÌNH CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

(Kèm theo Quyết định số 1689/QĐ-TTg  
ngày 11/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ)

TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình	Cấp trình
1	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 (kèm theo Báo cáo nghiên cứu khả thi Chương trình)	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương	Quý IV/2021	Thủ tướng Chính phủ
2	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới các cấp (tỉnh, huyện, xã) theo các mức độ (đạt chuẩn, nâng cao, kiểu mẫu) giai đoạn 2021 - 2025	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương	Quý IV/2021	Thủ tướng Chính phủ
3	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và công bố địa phương đạt chuẩn nông thôn mới/nông thôn mới nâng cao/nông thôn mới kiểu mẫu và địa phương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương	Quý IV/2021	Thủ tướng Chính phủ

TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình	Cấp trình
4	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định chi tiết nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng từ ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp.</li> <li>- Các bộ, cơ quan trung ương chủ trì nội dung thành phần, các địa phương.</li> </ul>	Quý IV/2021	Thủ tướng Chính phủ
5	Báo cáo về kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban Dân tộc.</li> <li>- Các bộ, cơ quan trung ương chủ trì nội dung thành phần, các địa phương.</li> </ul>	Định kỳ 06 tháng, hàng năm hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền	



## DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ GIAO CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG BAN HÀNH THỰC HIỆN

(Kèm theo Quyết định số 1689/QĐ-TTg  
ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ)

### Phụ lục II

TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình	Cấp trình
1	Chương trình/Kế hoạch thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 25/2021/QH15 của Quốc hội	Các bộ, cơ quan trung ương có liên quan và các địa phương		Quý IV/2021	Cấp bộ và cấp tỉnh
2	Thành lập/kiện toàn Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 tại địa phương (sau khi Ban Chỉ đạo Trung ương được thành lập và có hướng dẫn chung)	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương		Quý IV/2021	Cấp tỉnh
3	Ban hành Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 các cấp của địa phương (sau khi Ban Chỉ đạo Trung ương được thành lập)	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương		Quý IV/2021	Cấp tỉnh